

Số: 570 /TTYT

TP. Thủ Đức, ngày 23 tháng 6 năm 2023

V/v hướng dẫn vệ sinh, súc xả hồ
(bồn) chứa nước, đảm bảo chất lượng
nước sạch sử dụng cho mục đích sinh
hoạt.

Kính gửi:

- Ban Quản trị/ Ban Quản lý chung cư, cao ốc;
- Ban Quản lý ký túc xá, nhà ở tập thể;
- Ban Giám hiệu các cơ sở giáo dục.

Căn cứ Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ Y tế về việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Căn cứ Thông tư số 26/2021/TT-BYT ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Thông tư số 41/2018/TT-BYT;

Căn cứ Công văn số 1073/TTKSBT-SKMT-YTTH ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố về việc hướng dẫn vệ sinh và sử dụng các nguồn nước trong cơ sở giáo dục;

Căn cứ Công văn số 2351/TTKSBT-SKCD-MT&BNN ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố về việc yêu cầu các Ban Quản lý/ Ban Quản trị chung cư thực hiện đảm bảo chất lượng nước sạch sử dụng theo công văn số 1582/TTKSBT-SKMT-YTTH ngày 25/4/2022.

Nhằm đảm bảo chất lượng nước tại các hồ (bồn) chứa nước chung cư, cao ốc, ký túc xá, nhà ở tập thể, cơ sở giáo dục, bồn cấp nước vệ tinh trên địa bàn, phục vụ nhu cầu sử dụng nước sạch cho các hộ dân theo quy định, Trung tâm Y tế thành phố Thủ Đức ban hành hướng dẫn quy trình súc xả, vệ sinh hồ (bồn) chứa nước, cụ thể như sau:

1. Quy cách hồ (bồn) chứa nước đạt yêu cầu

1.1. Chất liệu

- Bồn chứa nước bằng inox hoặc composite.
- Hồ chứa nước bằng xi măng thì phải được ốp gạch men hoặc thay thế bằng vật liệu sáng màu để thuận lợi cho việc súc xả, quan sát cặn lắng ở đáy hồ chứa nước.

1.2. Vị trí hồ (bồn) chứa nước

- Đối với bồn chứa nước bằng inox hoặc composite: đặt nơi cao tránh ẩm ướt, đảm bảo an toàn, thông thoáng, xa nguồn ô nhiễm (nhà chứa chất thải rắn, nhà vệ sinh, ...).

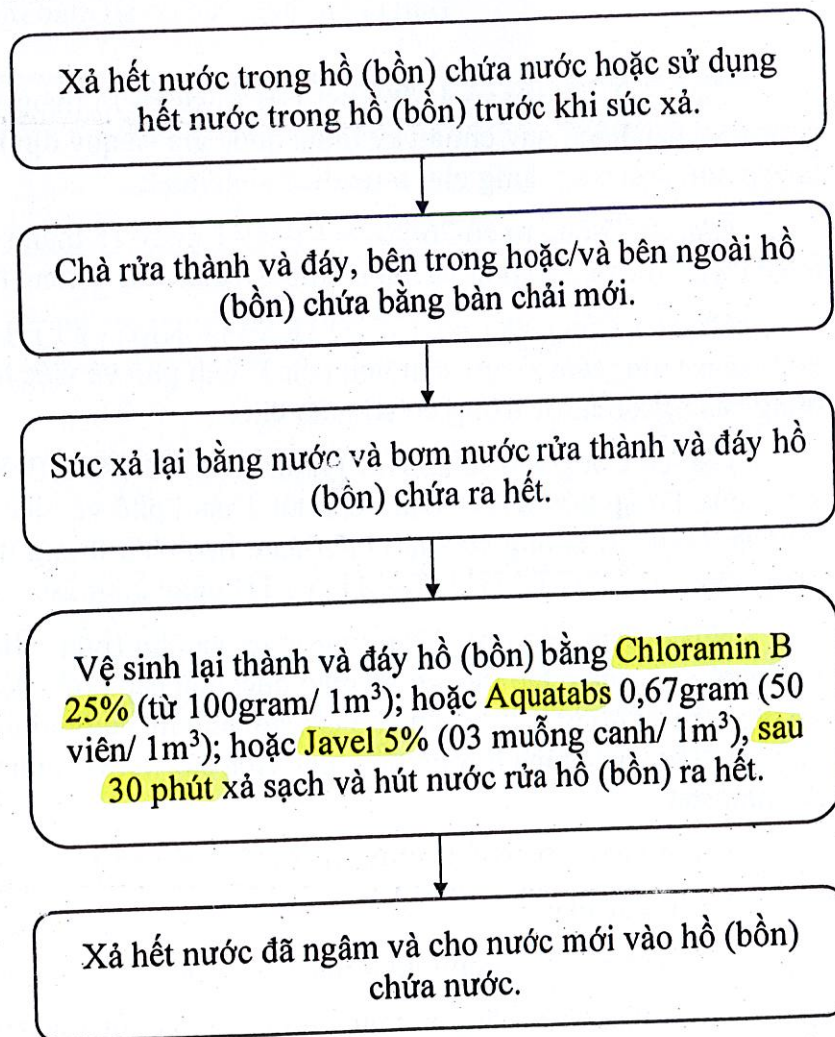


- Đối với hồ chứa nước bằng xi măng âm dưới đất: miệng hồ chứa cao hơn mặt đất **tối thiểu 30cm** để tránh nước bắn khu vực triều cường tràn vào miệng hồ. Đồng thời, Ủy ban nhân dân phường (các điểm đặt bồn chứa vệ tinh), Ban Quản trị/Ban Quản lý chung cư, cao ốc, ký túc xá, nhà ở tập thể, Ban Giám hiệu các cơ sở giáo dục (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) nên tổ chức **vệ sinh khu vực xung quanh miệng hồ chứa** để đảm bảo vệ sinh cho nguồn nước và không để đồ vật không cần thiết tại khu vực này.

1.3. Nắp đậy, khóa

- Hồ (bồn) chứa nước phải có **nắp đậy kín** và **nên trang bị ổ khóa** để tránh các vật lạ hoặc côn trùng, động vật gây hại (chuột, gián, ...) xâm nhập.

2. Quy trình vệ sinh, súc xả hồ (bồn) chứa nước



Lưu ý: Khi thực hiện vệ sinh, súc xả hồ (bồn) chứa, cần đảm bảo **chế độ thông thoáng**, trong hồ (bồn) chứa phải có **đủ oxy** trước khi vào súc xả. Nếu cảm thấy có mùi gây khó chịu phải mở nắp hồ (bồn) một thời gian hoặc sử dụng quạt thông gió cho hết mùi, **đeo mặt nạ đường khí** trước khi vào hồ (bồn) chứa.

3. Chế độ vệ sinh, súc xả hồ (bồn) chứa nước

3.1. Kế hoạch vệ sinh, súc xả hồ (bồn) chứa nước

Ban Quản lý phải có kế hoạch vệ sinh, súc xả định kỳ **6 tháng/ lần** và kiểm tra hồ (bồn) chứa nước định kỳ 01 tháng/ lần để kịp thời vệ sinh, súc xả nếu hồ (bồn) chứa có nhiều cặn và/hoặc nước trong hồ (bồn) bị đục, có mùi vị lạ, ... Trước khi vệ sinh, súc xả, Ban Quản lý phải thông báo trước cho các hộ dân để trữ nước tạm thời sử dụng.

3.2. Quản lý hồ sơ vệ sinh, súc xả hồ (bồn) chứa

- Lập biên bản hoặc sổ theo dõi chế độ vệ sinh, súc xả hồ (bồn) chứa nước sau khi thực hiện công việc vệ sinh, súc xả hồ (bồn) chứa tối thiểu 6 tháng/ lần hoặc khi thấy hồ (bồn) chứa không đảm bảo vệ sinh.

- Lưu kết quả xét nghiệm chất lượng nước định kỳ.

4. Các thông số chất lượng nước sạch theo quy định hiện hành

Đảm bảo các thông số về Clo dư tự do, Độ đục, pH theo QCVN 01-1:2018/BYT

Stt	Tên thông số	Đơn vị tính	Ngưỡng giới hạn cho phép
1	Clo dư tự do	mg/L	Trong khoảng 0.2 – 1.0
2	Độ đục	NTU	2
3	pH	-	6.0 – 8.5

5. Tần suất lấy mẫu xét nghiệm

- Đối với nước giếng khoan tự khai thác: xét nghiệm toàn bộ thông số chất lượng nước sạch được quy định tại QCVN 01-1:2018/BYT, định kỳ không ít hơn 01 tháng/ lần đối với các chỉ tiêu nhóm A và không ít hơn 06 tháng/ lần đối với các chỉ tiêu nhóm B.

- Đối với nước được cung cấp từ các đơn vị cấp nước (nước máy):

+ Các chung cư, cao ốc, ký túc xá, nhà ở tập thể, bồn cấp nước vệ tinh: xét nghiệm định kỳ không ít hơn **01 tháng/ lần** đối với các chỉ tiêu vi sinh **nhóm A** (Coliform tổng số, E.Coli) và không ít hơn **06 tháng/ lần** đối với các chỉ tiêu vi sinh **nhóm B** (Staphylococcus aureus, Ps. Aeruginosa) theo QCVN 01-1:2018/BYT.

+ Các cơ sở giáo dục: xét nghiệm định kỳ 02 chỉ tiêu vi sinh nhóm A (Coliform tổng số, E.Coli) tối thiểu 01 năm/ lần theo QCVN 01-1:2018/BYT (hướng dẫn tại Công văn liên tịch số 8898/LT-YT-GDDT ngày 09/9/2016 của Liên Sở Y tế - Sở Giáo dục và Đào tạo).



5.1. Cách lấy mẫu nước

Theo hướng dẫn của TCVN 6663-3:2016 ISO 5667-3:2012 chất lượng nước – lấy mẫu – Phần 1: Hướng dẫn thiết kế chương trình lấy mẫu và kỹ thuật lấy mẫu.

5.2. Số lượng và vị trí lấy mẫu xét nghiệm

Lấy ít nhất 02 mẫu gồm 01 mẫu tại hồ (bồn) chứa nước và 01 mẫu ngẫu nhiên tại vòi sử dụng. Nếu có từ 02 hồ (bồn) chứa nước trở lên thì lấy ít nhất 01 mẫu tại mỗi hồ (bồn) và 01 mẫu ngẫu nhiên tại vòi sử dụng.

5.3. Nơi gửi mẫu xét nghiệm

Trung tâm Y tế TP. Thủ Đức hoặc các đơn vị khác có chức năng.

Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ:

- Khoa Y tế công cộng – Trung tâm Y tế TP. Thủ Đức.

- Địa chỉ: 48A đường Tăng Nhơn Phú, phường Tăng Nhơn Phú B, TP. Thủ Đức, TP.HCM.

Hoặc liên hệ trực tiếp với nhân viên phụ trách:

+ Nguyễn Tấn Quý – số điện thoại: 097.999.6473

+ Lê Đức Hiệp – số điện thoại: 090.661.0626

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Y tế;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Ủy ban nhân dân 34 phường;
- Trạm Y tế 32 phường;
- Lưu: VT, YTCC.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



BS/ Lê Văn Phương